

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/LĐ-ST

Ngày: 17/04/2026

*V/v Tuyên bố hợp đồng
lao động vô hiệu*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Minh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vũ Thị Thanh, ông Nguyễn Tiến Đức

- Thư ký phiên tòa: ông Hà Trung Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/04/2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2026/TLST-LĐ ngày 05/01/2026 về việc: “*Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-LĐ ngày 17/03/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964. Số căn cước: 022064008526 do Bộ C cấp ngày 21/05/2024. Địa chỉ: khu L, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Số điện thoại: 0393.009.592. Có mặt.

- Bị đơn: Tập đoàn C1 (T3); địa chỉ trụ sở: số C phố D, phường Y, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Anh T – Tổng giám đốc. Người đại diện tham gia tố tụng: ông Lê Văn L – chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3; địa chỉ trụ sở: số A, đường T, phường U, tỉnh Quảng Ninh; (theo văn bản ủy quyền số 07/GUQ-TKV ngày 28/01/2026); Vắng mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Chi nhánh Tập đoàn C1, Công ty T3. Địa chỉ: số A đường T, phường U, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo pháp luật: ông Tạ Đăng Đ - chức vụ: Giám đốc. Người đại diện tham gia tố tụng: ông Lê Văn L – chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3; địa chỉ trụ sở: số A, đường T, phường U, tỉnh Quảng Ninh; (theo văn bản ủy quyền số 268/GUQ-TNM ngày 10/02/2026); vắng mặt.

+Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh. Địa chỉ: số B, đường B, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Minh Đ1 - Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Huy T1 – Phó giám đốc (theo văn bản ủy quyền số 131/UQ-BHXXH ngày 05/08/2025); vắng mặt.

+Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968. Số CCCD: 022068001420, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/05/2021; địa chỉ: khu phố L, phường H, tỉnh Quảng Ninh; ĐT 0366.192.070; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 06/11/2025, đơn khởi kiện bổ sung; bản tự khai ngày 16/01/2026 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn S trình bày: tôi và anh Nguyễn Văn M là hai anh em. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, không am hiểu pháp luật và để có việc làm tôi có mượn hồ sơ thông tin cá nhân của anh Nguyễn Văn M để đến làm việc tại Mỏ than Y - Công ty T3, tỉnh Quảng Ninh theo Hợp đồng lao động được ký ngày 25/11/1996. Đến thời điểm ngày 01/4/2004 Công ty T3 đã tiếp quản Mỏ than Y - Công ty T3 tôi tiếp tục ký Hợp đồng lao động với Xí nghiệp T4 – Công ty T3. Tôi đã tham gia đóng bảo hiểm, sổ bảo hiểm xã hội số 2096038185, tại bảo hiểm thành phố U (nay là Bảo hiểm xã hội tỉnh Q) từ tháng 11 năm 1996 đến nay. Tôi nhận thấy việc mượn hồ sơ giấy tờ của anh Nguyễn Văn M giao kết hợp đồng lao động với Công ty T3 để tham gia đóng bảo hiểm xã hội lao động là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực, gian dối khi giao kết hợp đồng. Công ty T3 Mẫu tên đầy đủ là Chi nhánh tập đoàn C1 – Công ty T3 là đơn vị trực thuộc của Tập đoàn C1.

Vì vậy tôi đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động ngày 25/11/1996 được ký giữa Mỏ than Y - Công ty T3 và Hợp đồng lao động ngày 01/4/2004 giữa Mỏ than N1 – Công ty T3 (cả hai đơn vị trên nay là Công ty T3) với người có tên trong hợp đồng Nguyễn Văn M là vô hiệu và yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu. Tôi đề nghị giải quyết hậu quả hợp đồng lao động vô hiệu như sau: điều chỉnh trên sổ Bảo hiểm xã hội mã số 2096038185 từ tên Nguyễn Văn M thành tên Nguyễn Văn S.

Bị đơn Tập đoàn C1, người đại diện theo ủy quyền ông Lê Văn L vắng mặt tại phiên tòa song có văn bản trình bày: Tập đoàn C1 (T3) đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn S về việc yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố vô hiệu Hợp đồng lao động ngày 25/11/1996 giữa ông Nguyễn Văn M và M1 than Yên T2 - Công ty T3, tỉnh Quảng Ninh và Hợp đồng lao động ngày 01/4/2004 giữa ông Nguyễn Văn M và M1 than N – Công ty T3. Mỏ than Y - Công ty T3 và Mỏ than N – Công ty T3 nêu trên hiện nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 là đơn vị trực thuộc của Tập đoàn C1. Lý do đồng ý tuyên bố vô hiệu các hợp đồng lao động đã ký nêu trên là bởi, anh Nguyễn Văn S là người thực tế giao kết hợp đồng nhưng anh S đã vi phạm quy định về nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng đã mượn hồ sơ, giấy tờ của anh Nguyễn Văn M để ký các hợp đồng lao động nêu trên. Theo các thông tin tại Hợp đồng lao động này mà Mỏ than Y - Công ty T3, tiếp sau là Mỏ than N – Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 đăng ký đóng bảo hiểm cho người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội mã số 2096038185, từ tháng 11 năm 1996 tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh. Về xử lý hậu quả hợp

đồng vô hiệu: đề nghị Tòa án xem xét nhân thân và quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của người thực tế tham gia Bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội mã số 2096038185 điều chỉnh lại đúng tên, tuổi của người thực tế đã tham gia bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội nêu trên tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh. Sau khi Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh có quyết định về việc tuyên bố hợp đồng ngày 25/11/1996 và hợp đồng ngày 01/4/2004 vô hiệu thì đơn vị sẽ ký lại hợp đồng lao động đối với anh Nguyễn Văn S trên tinh thần bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người lao động, đồng thời Tập đoàn C1, Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 không yêu cầu Bảo hiểm xã hội tỉnh Q hoàn trả lại số tiền mà Công ty đã đóng cho người lao động mang tên Nguyễn Văn M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3; người đại diện theo ủy quyền là ông Lê Văn L, ông L vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có văn bản thể hiện quan điểm thống nhất nội dung đại diện bị đơn trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn M, ông M vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai ông M trình bày: ông là Nguyễn Văn M, số căn cước công dân số: 022068001420 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/05/2021, ông và ông Nguyễn Văn S là anh em. Ông Nguyễn Văn S đã sử dụng học bạ của ông để ký hợp đồng lao động, việc ông S ký hợp đồng lao động cụ thể như thế nào ông không biết. Quan điểm của ông về nội dung ông S đề nghị Tòa án giải quyết như sau: thực tế ông không phải là người ký các hợp đồng lao động và không phải là người tham gia đóng bảo hiểm xã hội tại sổ bảo hiểm xã hội số 2096038185 với tên Nguyễn Văn M – sinh ngày 15/01/1970, thực tế người ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm theo sổ này là ông Nguyễn Văn S, ông đồng ý quan điểm của ông S, đề nghị Tòa án tuyên bố các hợp đồng lao động ký giữa tên Nguyễn Văn M – sinh 15/01/1970 với Công ty T3 vô hiệu, đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Q đính chính tên Nguyễn Văn M – sinh 15/01/1970 trên sổ BHXH số 2096038185 thành tên Nguyễn Văn S theo đề nghị của ông S, để ông S được hưởng quyền lợi của người tham gia đóng BHXH theo sổ BHXH số 2096038185 tại BHXH tỉnh Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội tỉnh Q (BHXH), người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Huy T1 vắng mặt tại phiên tòa song có văn bản trình bày quan điểm, nội dung như sau: căn cứ dữ liệu Quản lý thu Bảo hiểm xã hội (BHXH) Bảo hiểm thất nghiệp (B), Bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp (BHTNLD-BNN) và dữ liệu giải quyết chế độ hưu trí, BHXH một lần, BHTN, chế độ TNLD-BNN, ốm đau do ngành BHXH quản lý, BHXH tỉnh Q cung cấp như sau: ông Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/01/1970, được cấp sổ BHXH số 2096038185 có thời gian đóng BHXH từ tháng 11/1996 tại Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 do BHXH tỉnh Q trực tiếp quản lý thu BHXH, BHTN. Việc ông S khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động ngày 25/11/1996 được ký giữa Mỏ than Y - Công ty T3 và Hợp đồng lao động ngày 01/4/2004 giữa Mỏ than

N1 – Công ty T3 (cả hai đơn vị trên nay là Công ty T3) với người có tên trong hợp đồng Nguyễn Văn M là vô hiệu và điều chỉnh tên trên sổ BHXH mã số 2096038185 từ Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/01/1970 thành tên Nguyễn Văn S, sinh ngày 21/05/1964, BHXH tỉnh Q đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự trong vụ án đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ, nhận thấy: ông Nguyễn Văn S sử dụng hồ sơ, giấy tờ mang tên Nguyễn Văn M để ký hợp đồng lao động với M1 than Yên T2 - Công ty T3 và ký Hợp đồng lao động với M1 than N – Công ty T3 nay là Chi nhánh tập đoàn C1 - Công ty T3 - TKV từ tháng 11/1996, được Công ty tham gia BHXH từ tháng 11/1996 đến nay. Như vậy, việc M1 than Y - Công ty T3 và Mỏ than N – Công ty T3 giao kết hợp đồng lao động với ông Nguyễn Văn S, là người lao động sử dụng thông tin xin việc mang tên Nguyễn Văn M không đúng chủ thể xác lập hợp đồng, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động được quy định tại Điều 17 Bộ luật Lao động năm 1994. Căn cứ Điều 142 Bộ luật dân sự năm 1995, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn S về việc tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa người lao động tên là Nguyễn Văn M2 với M1 than Yên Tử - Công ty T3 ngày 25/11/1996 và Hợp đồng lao động ký ngày 01/4/2004 giữa người lao động tên là Nguyễn Văn M với M1 than N – Công ty T3 (nay là Chi nhánh tập đoàn C1 - Công ty T3) là vô hiệu.

Về yêu cầu giải quyết hậu quả của tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ, Luật Bảo hiểm xã hội, sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, các đương sự có quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về thẩm quyền: anh Nguyễn Văn S khởi kiện yêu cầu Tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Mỏ than Y - Công ty T3 và Hợp đồng lao động với Mỏ than N – Công ty T3 nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3 với anh Nguyễn Văn M (người lao động thực tế là anh Nguyễn Văn S) là vô hiệu, bị đơn có trụ sở chi nhánh tại phường U, tỉnh Quảng Ninh nên Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 32; điểm c

khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn Tập đoàn C1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3, BHXH tỉnh Q, người đại diện vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn M vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn xin xử án vắng mặt, nên Tòa án vẫn xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: anh Nguyễn Văn S khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết giữa Mỏ than Y - Công ty T3 ngày 25/11/1996 và Hợp đồng lao động được ký kết giữa Mỏ than N1 – Công ty T3 ngày 01/04/2004 nay là Chi nhánh tập đoàn C1 - Công ty T3 với anh Nguyễn Văn M là vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của Hợp đồng lao động vô hiệu.

Xét thấy: việc anh Nguyễn Văn S mượn hồ sơ của anh Nguyễn Văn M để giao kết hợp đồng lao động với M1 than Y - Công ty T3, với Mỏ than N – Công ty T3 nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3 - T3 là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật lao động và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật lao động, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ nên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn S theo quy định tại Điều 49 Bộ luật lao động.

Về yêu cầu giải quyết hậu quả pháp lý của Hợp đồng lao động vô hiệu: khi bản án có hiệu lực các đương sự có quyền liên hệ đến cơ quan BHXH có thẩm quyền để được thực hiện các thủ tục liên quan đến BHXH theo quy định.

[4] Về án phí: anh Nguyễn Văn S tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm, anh S đã nộp xong theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000006 ngày 05/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Quảng Ninh.

[5] Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

[6] Nội dung khác: căn cứ tài liệu BHXH tỉnh Q cung cấp, BHXH mã số 2096038185 do BHXH tỉnh Q quản lý, không liên quan đến BHXH cơ sở Uông Bí như đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn S trình bày, nội dung vụ án không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ liên quan đối BHXH cơ sở U, vì vậy bản án không đưa BHXH cơ sở Uông Bí tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 15; khoản 2 Điều 16; điểm b khoản 1 Điều 49; Điều 50; Điều 51 Bộ luật lao động 2019

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S;

Tuyên bố: Hợp đồng lao động được ký kết giữa Mỏ than Y - Công ty T3 ngày 25/11/1996 và Hợp đồng lao động được ký kết giữa Mỏ than N – Công ty T3 ngày 01/04/2004 (nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3) với ông Nguyễn Văn M (người lao động thực tế là ông Nguyễn Văn S) là vô hiệu.

Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, các đương sự có quyền liên hệ đến cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Q để được điều chỉnh thông tin nhân thân trên sổ Bảo hiểm xã hội số 2096038185 từ tên Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/01/1970 CMT số 100565379 thành tên Nguyễn Văn S, sinh ngày 21/05/1964, căn cước số 022064008526 do Bộ C cấp ngày 09/11/2024.

2. Về án phí: ông Nguyễn Văn S tự nguyện chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí lao động sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) ông S đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000006 ngày 05/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Quảng Ninh. Ông Nguyễn Văn S đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn S có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt bị đơn là Tập đoàn C1, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn M, BHXH tỉnh Q, Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3, báo cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2-Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2-Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Minh Nga

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đ2 - Vũ Thị Thanh Đặng Thị Minh N

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2-Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2-Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Minh Nga

